

TÀI LIỆU HỎI - ĐÁP

VỀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2011-2015
VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2020

(Dành cho cán bộ, đảng viên)

Bến Tre, tháng 10 năm 2011

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY BẾN TRE

Chịu trách nhiệm xuất bản:

HUỲNH VĂN BƯU

Ban biên tập:

LÊ PHONG HẢI

CAO VĂN DŨNG

NGUYỄN HỮU THỌ

Tổ chức thực hiện:

PHÒNG TUYÊN TRUYỀN,

VĂN HÓA - VĂN NGHỆ

Sửa bản in:

THỦY HÂN

• In lần thứ I, số lượng 5.000 bản • Chế bản và in tại Cty CP In Bến Tre • Giấy phép xuất bản số 119/GP-STTTT do Sở Thông tin - Truyền thông cấp ngày 17/10/2011
• In xong và nộp lưu chiểu tháng 10/2011.

* Ý kiến đóng góp xin vui lòng gửi về: PHÒNG TUYÊN TRUYỀN, BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY - số 2, Đường 3 Tháng 2, Phường 3, Thành phố Bến Tre - ĐT: 0753.817764, email: tuyentruyenbtg@yahoo.com

LỜI GIỚI THIỆU

Xây dựng nông thôn mới (NTM) là một trong những mục tiêu chủ yếu đã được thông qua trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ IX (nhiệm kỳ 2010-2015). Cụ thể là "Phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ, các xã cơ bản hoàn thành các tiêu chí về xây dựng xã NTM", với giải pháp thực hiện là "tập trung lãnh đạo triển khai thực hiện các tiêu chí quốc gia về NTM ở khắp các xã trong tỉnh, nhất là tiêu chí về giáo dục, y tế, xây dựng hệ thống nông thôn...".

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu và các giải pháp của Nghị quyết Đại hội IX Đảng bộ tỉnh, Tỉnh ủy Bến Tre đã ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 2/8/2011 "về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020".

Nhằm giúp cho cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên quán triệt sâu sắc những quan điểm và tổ chức triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thắng lợi chương trình xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn "Tài liệu hỏi - đáp về xây dựng NTM giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020".

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc !

BAN BIÊN TẬP

3

TIẾP TỤC NÂNG CAO NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA TỔ CHỨC ĐẢNG VÀ VAI TRÒ TIỀN PHONG, GƯƠNG MẪU CỦA ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN TRONG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 03-NQ/TU CỦA TỈNH ỦY⁽¹⁾

(Trích phát biểu kết luận của Đồng chí Nguyễn Thành Phong - UVBCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy tại Hội nghị triển khai quán triệt Nghị quyết 03-NQ/TU của Tỉnh ủy)

Tước hết, chúng ta cần nhận thức rằng: Nghị quyết về xây dựng NTM là Nghị quyết có vị trí đặc biệt quan trọng, bởi lẽ: thứ nhất, Đây là Nghị quyết thứ hai trong ba Nghị quyết chuyên đề mà Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất sẽ ban hành để cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX và xây dựng NTM là tư tưởng chủ đạo, nhiệm vụ bao trùm, xuyên suốt nhiệm kỳ 2010-2015 của toàn Đảng bộ, nhằm tạo bước chuyển biến căn bản, rõ nét về chất các lĩnh vực đời sống xã hội và cuộc sống người dân ở nông thôn; đây cũng đồng thời là mục tiêu, nhiệm vụ mang tính tổng hợp, toàn diện nhất của các cấp ủy, các cấp, các ngành và hệ thống chính trị trong 5 năm tới; là sự cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; thứ hai, Bến Tre là tỉnh nông nghiệp, với hơn 70% nông dân sống ở nông thôn, vốn chịu nhiều hy sinh mất mát và có nhiều đóng góp cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng quê hương; song, đời sống vật chất và tinh thần của người nông dân ở nông thôn vẫn còn nhiều khó khăn; việc ban hành nghị quyết về xây dựng NTM sẽ đáp ứng yêu cầu, nguyện

vọng của nhân dân, thật sự là một chủ trương "mang ý Đảng, hợp lòng dân"; thứ ba, qua khảo sát ở 124 xã trong toàn tỉnh cho thấy thực trạng nông thôn còn rất thấp so với tiêu chí xã NTM (11 xã đạt từ 6 - 7 tiêu chí, 113 xã đạt dưới 6 tiêu chí), điều đó cho thấy yêu cầu nhiệm vụ xây dựng NTM của tỉnh nhà là yêu cầu đòi hỏi mang tính cấp thiết.

Có thể khẳng định: nhiệm vụ xây dựng NTM là một nhiệm vụ cách mạng mang tính tổng hợp có nội dung toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội, chính trị, an ninh quốc phòng và xây dựng hệ thống chính trị, có tác động, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống vật chất, tinh thần của hơn 70% dân số đang sống ở nông thôn; đây là một nhiệm vụ vừa mang tính bức thiết, vừa mang tính lâu dài. Nhiệm vụ này phải được quán triệt sâu, rộng trong toàn bộ hệ thống chính trị, ở tất cả các cấp, các ngành và phải được cụ thể hóa thành những nghị quyết, chương trình, kế hoạch thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả. Muốn thực hiện đạt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, một trong những giải pháp mang tính quyết định là phải tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, vai trò hạt nhân chính trị của tổ chức đảng và vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong quá trình thực hiện. Với mục đích nhằm tạo bước chuyển biến căn bản, rõ nét về chất các lĩnh vực đời sống xã hội và cuộc sống người dân ở nông thôn, làm cho bộ mặt nông thôn thay đổi nhiều hơn theo hướng "nông nghiệp phát triển, nông dân khá giả, nông thôn tiến bộ, nông hội vững mạnh". Quá trình thực hiện cần huy động, phát huy tốt nguồn lực của toàn xã hội; trong đó, cấp ủy, chính quyền có vai trò lãnh đạo, điều hành, người dân đóng vai trò chủ thể trong việc thực hiện, Mặt trận và các đoàn thể phát huy vai trò tuyên truyền, vận động, lồng ghép với các chương trình, mục tiêu khác để tổ

chức thành phong trào, phát động nhân dân hưởng ứng tham gia.

Để lãnh đạo, tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết của Tỉnh ủy, tôi đề nghị lãnh đạo các cấp, các ngành tập trung thực hiện tốt một số công việc cụ thể sau:

Thứ nhất, tôi đề nghị các cấp ủy, các đồng chí lãnh đạo các ngành, địa phương phải làm thật tốt công tác tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, nhất là người dân ở nông thôn, phải làm cho mọi người dân hiểu được lợi ích, vai trò và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện chủ trương xây dựng NTM; để tạo sự thống nhất, đồng thuận cao và tích cực hưởng ứng, tham gia. Phương châm xây dựng NTM là: "Dân biết, dân bàn, dân đóng góp, dân làm, dân quản lý và dân hưởng lợi", hay nói một cách đơn giản là "dân vào cuộc". Phương pháp học tập, tuyên truyền cũng phải được đổi mới theo hướng cụ thể, sát với điều kiện, hoàn cảnh, trình độ nhận thức của từng đối tượng.

Đối với việc cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết, - do các huyện uỷ, Thành uỷ sau Đại hội Đảng bộ cấp mình đều đã ban hành nghị quyết chuyên đề về xây dựng nông thôn mới để cụ thể hóa nghị quyết đại hội; trên cơ sở Nghị quyết 03 của Tỉnh uỷ, các huyện uỷ, Thành uỷ cần tiến hành rà soát, đổi chiếu các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để có sự điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, sao cho việc triển khai tổ chức thực hiện được tiến hành một cách nhất quán, đồng bộ và hiệu quả từ tinh đến cơ sở.

Thứ hai, Nghị quyết 03 đề ra mục tiêu: "Đến năm 2015, có 25 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới; các xã còn lại phấn đấu đạt cơ bản các tiêu chí về NTM... Đến năm 2015, thu nhập bình quân đầu người ở nông thôn cao gấp 2 lần so với

6

năm 2010; giảm hộ nghèo nhanh và bền vững, hàng năm giảm 2% để đến năm 2015 còn 7%; quan tâm công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đến năm 2015 có 50% số xã có đội ngũ cán bộ chuyên trách và công chức có trình độ đạt chuẩn. Đến năm 2020: Có 100% xã đạt chuẩn xã NTM".

Để thực hiện được mục tiêu đó, Nghị quyết đã đề ra các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trên các lĩnh vực, sắp tới đây, Ban Chỉ đạo tinh sẽ giúp Uỷ ban nhân dân tỉnh xây dựng Đề án thực hiện cụ thể, làm cơ sở cho các cấp, các ngành triển khai thực hiện. Ở đây, tôi xin được lưu ý nhấn mạnh một số nhiệm vụ, giải pháp mà các đồng chí cần quan tâm:

Về công tác quy hoạch xây dựng NTM phải do xã làm là chính, có sự chỉ đạo, hỗ trợ giúp đỡ của huyện, tỉnh và đơn vị tư vấn; nội dung quy hoạch phải thể hiện rõ các nội dung chính: quy hoạch không gian bố trí sử dụng đất, quy hoạch vùng sản xuất, quy hoạch hạ tầng kinh tế - xã hội, quy hoạch khu dân cư; trên cơ sở hiện trạng để điều chỉnh, bổ sung, xây dựng quy hoạch phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của từng xã và Bộ tiêu chí quốc gia về NTM, tiêu chuẩn, quy chuẩn của các ngành; đồng thời phải phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển của cấp trên, đáp ứng được yêu cầu trước mắt và lâu dài.

Dẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng khai thác, phát huy tối đa mọi tiềm năng, thế mạnh, lợi thế, đa dạng hoá ngành nghề nông thôn. Muốn vậy, phải hết sức quan tâm xây dựng, phát triển hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, nhất là hình thức liên kết trong sản xuất, giữa sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ để nhằm nâng cao hiệu quả. Các huyện, thành phố cần chỉ đạo tiến hành tổng kết, rút kinh nghiệm các mô hình có hiệu quả kinh tế cao để

7

nhân rộng (ví dụ: mô hình đạt giá trị sản xuất 50, 60, 70 triệu đồng/ha; mô hình "vườn xanh - sạch - đẹp"; các tổ liên kết nhà vườn ở Chợ Lách...); chủ động để xuất các đề án, dự án phát triển sản xuất để phát triển sản xuất theo hướng hàng hoá gắn với xây dựng thương hiệu sản phẩm, dần đưa sản phẩm nông nghiệp của tỉnh vào thị trường trong, ngoài tỉnh và các khu vực lân cận; đồng thời có giải pháp gắn kết giữa các doanh nghiệp sử dụng nhiều sản phẩm nông nghiệp để ưu tiên sử dụng các sản phẩm nông nghiệp của tỉnh nhà. Tích cực thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào khu vực nông thôn, phát triển các hình thức tổ chức sản có như HTX, tổ hợp tác, tổ liên kết để "dẫn dắt" nông dân tiếp cận, gia nhập thị trường trong và ngoài nước, đặc biệt đối với các mặt hàng chúng ta có lợi thế như: thuỷ sản, dừa, cây ăn trái, cây giống, hoa kiểng...

Về nguồn lực để thực hiện, phải huy động tổng hợp các nguồn lực, gồm: vốn của nhà nước hỗ trợ hiện có của các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu, đóng góp của người dân, cộng đồng dân cư, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước, các nguồn hợp pháp khác (vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia 23%, ngân sách địa phương 17%, vốn tín dụng 30%, doanh nghiệp 20%, huy động trong dân 10%). Phải đặc biệt coi trọng nguồn vốn tín dụng (bao gồm tín dụng nhà nước và tín dụng thương mại) để cùng nguồn vốn ngân sách cho đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội, phát triển sản xuất, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân. Thực hiện tốt việc phân cấp đầu tư cho cấp xã, đồng thời phải tăng cường vai trò thanh tra, kiểm tra, giám sát của người dân, cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức Mặt trận, đoàn thể trên địa bàn, trước hết là Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh...

Thứ ba, nhiệm vụ xây dựng NTM phải được triển khai một cách đồng loạt ở tất cả các xã trong tỉnh; phải kế thừa, lồng ghép với các chương trình, dự án và gắn kết chặt chẽ với các cuộc vận động, các phong trào quần chúng đang được triển khai ở nông thôn, nhất là phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", phong trào nhân dân đóng góp xây dựng hạ tầng nông thôn, đô thị... Trong đó, chủ thể thực hiện và thụ hưởng là nông dân, do vậy cần phát huy cao độ tính tự giác, tự quản và tích cực tham gia của nhân dân trong tất cả khâu, các công việc.

Thứ tư, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã ban hành Kế hoạch số 22 để chỉ đạo việc triển khai quán triệt Nghị quyết 03 của Tỉnh uỷ đến các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh; tôi đề nghị các đồng chí bí thư các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc và lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể trực tiếp chỉ đạo công tác này, đảm bảo việc học tập quán triệt Nghị quyết lần này được tổ chức nghiêm túc, đạt yêu cầu về thời gian, chất lượng theo kế hoạch của Tỉnh uỷ.

Sau hội nghị này, đề nghị Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh sớm xây dựng Đề án tổng thể xây dựng NTM tỉnh Bến Tre giai đoạn 2011 - 2015 và định hướng đến năm 2020; trình Hội đồng nhân dân tỉnh; trên cơ sở đó, tổ chức hội nghị phát động phong trào thi đua xây dựng NTM trong toàn tỉnh; đồng thời chỉ đạo các sở, ban, ngành xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện.../.

(*) Tựa đề do BBT đặt

NỘI DUNG

HỎI: Nông thôn là gì? NTM có những đặc trưng gì và vì sao phải xây dựng NTM?

DÁP: Nông thôn là phần lãnh thổ không thuộc nội thành, nội thị các thành phố, thị xã, thị trấn được quản lý bởi cấp hành chính cơ sở là UBND xã.

NTM giai đoạn 2010 - 2020 bao gồm các đặc trưng sau: (1) Kinh tế phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của cư dân nông thôn được nâng cao; (2) Nông thôn phát triển theo quy hoạch, cơ cấu hạ tầng, kinh tế, xã hội hiện đại, môi trường sinh thái được bảo vệ; (3) Dân trí được nâng cao, bản sắc văn hóa dân tộc được giữ gìn và phát huy; (4) An ninh tốt, quản lý dân chủ và (5) Chất lượng hệ thống chính trị được nâng cao.

Việc xây dựng NTM nhằm phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế của quê hương, đất nước trong giai đoạn mới. Sau 25 năm thực hiện đường lối đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng, nông nghiệp, nông dân, nông thôn nước ta đã đạt nhiều thành tựu to lớn. Tuy nhiên, nhiều thành tựu đạt được chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế. Nông nghiệp phát triển còn kém bền vững, sức cạnh tranh thấp, chuyển giao khoa học - công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực còn hạn chế. Nông nghiệp, nông thôn phát triển thiếu quy hoạch, kết cấu hạ tầng như giao thông, thủy lợi, trường học, trạm y tế, cấp nước... còn yếu kém, môi trường ngày càng ô nhiễm. Dời sống vật chất, tinh thần của người nông dân còn thấp, tỷ lệ hộ nghèo cao, chênh lệch giàu nghèo giữa nông thôn và thành

thị còn lớn, phát sinh nhiều vấn đề xã hội bức xúc. Không thể có một nước công nghiệp nếu nông nghiệp và nông thôn còn lạc hậu và đời sống nhân dân còn thấp. Vì vậy, xây dựng NTM là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương, đất nước. Đồng thời, góp phần cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân sinh sống ở địa bàn nông thôn.

HỎI: Xin cho biết khái quát những thành tựu đạt được về nông nghiệp nông thôn của tỉnh trong những năm qua?

DÁP: Những năm qua, Tỉnh ủy luôn quan tâm lãnh đạo, ban hành nhiều chủ trương, chính sách để thúc đẩy phát triển nông nghiệp, xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn và đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần của nông dân, thể hiện trên một số lĩnh vực:

- Kinh tế nông thôn chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa và đa dạng ngành nghề; các khu - cụm công nghiệp được hình thành; các chợ đầu mối, điểm giao dịch mua bán hàng hóa nông sản được mở rộng; các làng nghề truyền thống được cung cấp, phát triển, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân, nông thôn.

- Hạ tầng kinh tế kỹ thuật - xã hội ở nông thôn được xây dựng khang trang; các dịch vụ phục vụ cho sản xuất, kinh doanh và đời sống nông dân được cung cấp ngày càng tốt hơn.

- An sinh xã hội được thực hiện tốt, huy động được nhiều nguồn lực để đầu tư cho chương trình giảm nghèo, chăm lo giúp các đối tượng chính sách, người nghèo, người già khó khăn cơ nhỡ... từng bước ổn định cuộc sống.

- Hệ thống chính trị ở cơ sở thường xuyên được cung cấp, hiệu quả hoạt động ngày càng được nâng lên; thực hiện tốt qui chế dân chủ cơ sở, sức mạnh tổng hợp của quần chúng ngày càng phát huy; an ninh chính trị và trật tự xã hội được giữ vững ổn định.

HỎI: Đầu là những tồn tại hạn chế, yếu kém ở nông thôn hiện nay?

DÁP: Bên cạnh những thành tựu đạt được, thực trạng nông thôn trên địa bàn tỉnh hiện nay còn tồn tại một số mặt hạn chế, yếu kém là:

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động ở nông thôn còn chậm; các hình thức sản xuất chậm đổi mới; nhiều sản phẩm nông nghiệp chất lượng chưa cao, năng lực cạnh tranh còn thấp; chất lượng lao động nông nghiệp, nông thôn còn thấp, nhất là ở vùng sâu, vùng xa.

- Còn lúng túng trong việc xây dựng quy hoạch, định hướng phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi ở cơ sở; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn nhiều nơi chưa đạt chuẩn quốc gia; tình trạng xâm nhập mặn và ô nhiễm môi trường ngày càng tăng...

- Một số chính sách xã hội ở nông thôn triển khai thực

hiện chậm và chưa đồng bộ; tình hình an ninh nông thôn nhiều nơi diễn biến phức tạp; tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh nhưng chưa bền vững, còn tiềm ẩn nguy cơ tái nghèo cao; trình độ năng lực của một số cán bộ cơ sở còn yếu, chưa đủ sức giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc của dân..

HỎI: Xây dựng NTM bao gồm những nguyên tắc nào?

DÁP: Trong xây dựng NTM, đảm bảo các nguyên tắc sau:

- Các nội dung, hoạt động của Chương trình xây dựng NTM phải hướng tới mục tiêu thực hiện 19 tiêu chí của Bộ tiêu chí tinh đã ban hành tại Quyết định số 1624/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre.

- Phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư địa phương là chính, Nhà nước đóng vai trò định hướng, ban hành các chính sách, cơ chế hỗ trợ, đào tạo cán bộ và hướng dẫn thực hiện. Các hoạt động cụ thể do chính cộng đồng người dân ở áp, xã bàn bạc dân chủ để quyết định và tổ chức thực hiện.

- Kế thừa và lồng ghép chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình hỗ trợ có mục tiêu, các chương trình, dự án khác đang triển khai trên địa bàn nông thôn.

- Thực hiện Chương trình xây dựng NTM phải gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, có quy hoạch và cơ chế đảm bảo thực hiện các quy hoạch xây dựng NTM đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Công khai, minh bạch về quản lý, sử dụng các nguồn lực; tăng cường phân cấp, trao quyền cho cấp xã quản lý và tổ chức thực hiện các công trình, dự án của Chương trình xây dựng NTM; phát huy vai trò làm chủ của người dân và cộng đồng, thực hiện dẫn chủ cơ sở trong quá trình lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá.

- Xây dựng NTM là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; cấp ủy đảng, chính quyền đóng vai trò chỉ đạo, điều hành quá trình xây dựng quy hoạch, đề án, kế hoạch và tổ chức thực hiện. Mật trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội vận động mọi tầng lớp nhân dân phát huy vai trò chủ thể trong xây dựng NTM.

HỎI: Xin cho biết trình tự các bước tiến hành xây dựng NTM.

DÁP: Trình tự xây dựng NTM gồm 7 bước như sau:

- **Bước 1:** Thành lập hệ thống quản lý, thực hiện;
- **Bước 2:** Tổ chức thông tin, tuyên truyền về thực hiện Chương trình xây dựng NTM (được thực hiện trong suốt quá trình triển khai thực hiện);
- **Bước 3:** Khảo sát đánh giá thực trạng nông thôn theo 19 tiêu chí của Bộ tiêu chí tỉnh đã ban hành;
- **Bước 4:** Xây dựng quy hoạch NTM của xã ;
- **Bước 5:** Lập, phê duyệt đề án xây dựng NTM của xã;
- **Bước 6:** Tổ chức thực hiện đề án;

- **Bước 7:** Giám sát, đánh giá và báo cáo về tình hình thực hiện Chương trình.

HỎI: Bộ tiêu chí NTM của tỉnh gồm những nội dung gì?

DÁP: Ngày 20/7/2011, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1624/QĐ-UBND về bộ tiêu chí xã NTM của tỉnh, bao gồm 19 tiêu chí về qui hoạch (1 tiêu chí), hạ tầng kinh tế - xã hội (8 tiêu chí), kinh tế và tổ chức sản xuất (4 tiêu chí), văn hóa - xã hội và môi trường (4 tiêu chí) và hệ thống chính trị (2 tiêu chí). Cụ thể là:

1- Quy hoạch và thực hiện quy hoạch phải đạt các tiêu chí sau:

1.1 Quy hoạch sử dụng đất và hạ tầng thiết yếu cho phát triển sản xuất hàng hóa, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ đến năm 2020, tầm nhìn 2025;

1.2 Quy hoạch phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội - môi trường theo chuẩn mới;

1.3 Quy hoạch phát triển các khu dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư hiện có theo hướng văn minh, bảo tồn được bản sắc văn hóa tốt đẹp.

2- Giao thông

2.1 Tỷ lệ km đường trực xã, liên xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa đạt chuẩn theo cấp kỹ thuật của Bộ Giao thông-Vận tải: 100%;

2.2 Tỷ lệ km đường từ xã đến ấp và liên ấp được cứng

hóa đạt chuẩn theo cấp kỹ thuật của Bộ Giao thông - Vận tải: 50%;

2.3 Tỷ lệ km đường từ ấp đến khu dân cư sạch và không lầy lội vào mùa mưa: 100% (30% cứng hóa);

2.4 Tỷ lệ km đường từ khu dân cư ra đồng ruộng được cứng hóa, xe cơ giới di lại thuận tiện: 50%.

3- Thủy lợi

3.1 Hệ thống thủy lợi cơ bản đáp ứng yêu cầu sản xuất và dân sinh: Đạt;

3.2 Tỷ lệ km kênh mương do xã quản lý chủ động tưới tiêu: 85%;

4- Điện

4.1 Hệ thống điện đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện: Đạt;

4.2 Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn: 98%.

5- Trường học: Tỷ lệ trường học các cấp: mầm non, tiểu học, trung học cơ sở có cơ sở vật chất đạt chuẩn Quốc gia: 70%.

6- Cơ sở vật chất văn hóa

6.1 Nhà văn hóa và khu thể thao xã đạt chuẩn của Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch: Đạt;

6.2 Tỷ lệ ấp có tụ điểm sinh hoạt tập trung và khu thể thao tập trung đạt yêu cầu theo quy định bộ tiêu chí: 100%.

7- Chợ nông thôn: Chợ đạt chuẩn của Bộ Xây dựng: Đạt.

8- Bưu điện

8.1 Có điểm phục vụ bưu chính viễn thông: Đạt;

8.2 Có Internet đến ấp: Đạt.

9- Nhà ở dân cư

9.1 Nhà tạm, dột nát: Không;

9.2 Tỷ lệ hộ có nhà ở đạt tiêu chuẩn Bộ Xây dựng: 70%.

10- Thu nhập: Thu nhập bình quân đầu người/năm so với mức bình quân chung của tỉnh (khu vực nông thôn): 1,3 lần.

11- Hộ nghèo: Tỷ lệ hộ nghèo: 7%.

12- Cơ cấu lao động: Tỷ lệ lao động trong độ tuổi làm việc trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp: 35%.

13- Hình thức tổ chức sản xuất: Có tổ hợp tác hoặc hợp tác xã hoạt động có hiệu quả. Trong sản xuất không gây suy thoái đất: Có.

14- Giáo dục

14.1 Phổ cập giáo dục trung học cơ sở: Đạt;

14.2 Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, học nghề): 80%;

14.3 Tỷ lệ lao động qua đào tạo: > 40%.

15- Y tế

15.1 Tỷ lệ người dân tham gia các hình thức Bảo hiểm y tế: 20%;

15.2 Y tế xã đạt chuẩn Quốc gia: Đạt.

16- Văn hóa: Xã đạt văn hóa theo quy định của Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch: Đạt.

17- Môi trường

17.1 Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh theo quy chuẩn Quốc gia: 75%;

17.2 Các cơ sở sản xuất, kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường: Đạt;

17.3 Không có các hoạt động gây suy giảm môi trường và có các hoạt động phát triển môi trường xanh, sạch, đẹp: Đạt;

17.4 Nghĩa trang được xây dựng theo quy hoạch: Đạt;

17.5 Chất thải, nước thải được thu gom và xử lý theo quy định: Đạt.

18- Hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh

18.1 Cán bộ xã đạt chuẩn: Đạt;

18.2 Có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định: Đạt.

18.3 Đảng bộ, Chính quyền xã đạt tiêu chuẩn "Trong sạch, vững mạnh": Đạt;

18.4 Các tổ chức đoàn thể chính trị của xã đều đạt danh hiệu tiên tiến trở lên: Đạt.

19- An ninh, trật tự xã hội: An ninh, trật tự xã hội được giữ vững: Đạt.

* Huyện NTM: Có 75% số xã trong huyện đạt nông thôn mới.

tăng kinh tế - xã hội ngày càng hoàn thiện; cơ cấu kinh tế hợp lý, các hình thức tổ chức sản xuất tiên tiến;

- Gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ và du lịch; gắn phát triển nông thôn với đô thị theo qui hoạch; từng bước thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn;

- Xây dựng xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; trình độ dân trí được nâng cao; môi trường sinh thái được bảo vệ;

- Hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh; an ninh trật tự được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân không ngừng được cải thiện và nâng cao.

Mục tiêu cụ thể:

- Đến năm 2015, toàn tỉnh có 25 xã đạt chuẩn xã NTM; các xã còn lại phấn đấu đạt cơ bản các tiêu chí về NTM. Thu nhập bình quân đầu người ở nông thôn cao gấp 2 lần so với năm 2010; giảm hộ nghèo nhanh và bền vững, trung bình giảm 2%/năm, còn 7%; 50% số xã có đội ngũ cán bộ chuyên trách và công chức có trình độ đạt chuẩn.

- Đến năm 2020, 100% xã đạt chuẩn xã NTM.

HỎI: Đối với lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, được xác định hướng phát triển như thế nào trong xây dựng NTM?

DÁP: Xây dựng nền nông nghiệp hiện đại, tăng trưởng nhanh và bền vững; góp phần đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn hợp lý theo hướng gắn phát triển sản xuất

HỎI : Quan điểm, phương châm, mục tiêu xây dựng NTM đến giai đoạn 2020 của tỉnh như thế nào?

DÁP: Từ nay đến năm 2020, quan điểm, phương châm và mục tiêu xây dựng NTM của tỉnh được xác định là:

a- Quan điểm, phương châm:

- Là chủ trương lớn, để phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của cư dân nông thôn; là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả hệ thống chính trị.

- Đây còn là cuộc vận động rộng rãi, thu hút các nguồn lực trong toàn xã hội cùng tham gia; trong đó cấp ủy Đảng và chính quyền cơ sở đóng vai trò lãnh đạo, điều hành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có nhiệm vụ tuyên truyền, vận động; nông dân vừa là chủ thể thực hiện vừa là đối tượng thụ hưởng thành quả đạt được.

- Được tiến hành đồng loạt ở tất cả các xã trong tỉnh; kế thừa và lồng ghép với các chương trình, dự án và các cuộc vận động khác, nhất là Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" ở cơ sở, phong trào nhân dân đóng góp xây dựng hạ tầng nông thôn, đô thị...

- Phương châm thực hiện là dựa vào nội lực cộng đồng dân cư là chính, có sự hỗ trợ một phần từ ngân sách Nhà nước; khuyến khích các thành phần kinh tế cùng tham gia; đảm bảo phương châm là "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân thụ hưởng".

b- Mục tiêu xây dựng NTM là:

- Xây dựng cộng đồng xã hội văn minh, có kết cấu hạ

nông nghiệp với công nghiệp và dịch vụ - du lịch, được thể hiện trên một số nội dung, cụ thể là:

- Phát triển nông nghiệp theo quy hoạch một cách toàn diện, đa dạng theo hướng tập trung, sản xuất hàng hóa, chất lượng cao; ưu tiên đầu tư phát huy hai thế mạnh kinh tế thủy sản và kinh tế vườn.

- Đẩy mạnh việc nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất; ưu tiên phát triển công nghệ sinh học, công nghệ bảo quản sau thu hoạch và cơ giới hóa trong sản xuất; tổ chức lại sản xuất, xây dựng các vùng sản xuất tập trung theo quy hoạch, sản phẩm hàng hóa đạt chất lượng cao, tham gia xuất khẩu.

- Ưu tiên phát triển công nghiệp các ngành chế biến gắn với lợi thế về nguồn nguyên liệu của địa phương; cung cấp, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động các làng nghề tiêu thủ công nghiệp.

- Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ, du lịch, góp phần đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao đời sống của cư dân nông thôn.

- Xây dựng và nhân rộng mô hình liên kết 4 nhà trong sản xuất nông nghiệp; khuyến khích liên kết giữa nông dân với doanh nghiệp để tổ chức sản xuất theo hợp đồng; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức về sự liên kết, hợp tác để sản xuất nông - thủy sản hàng hóa phù hợp với nhu cầu thị trường.

- Tập trung cung cấp, nâng chất các tổ hợp tác, hợp tác

xã, câu lạc bộ nông dân hiện có; vận động nông dân tham gia thành lập mới các loại hình kinh tế hợp tác phù hợp.

HỎI: Việc đầu tư nâng cấp, hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng nông thôn được thực hiện ra sao?

DÁP: Đầu tư nâng cấp, hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng nông thôn, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội được quan tâm thực hiện, thông qua các hình thức:

- Thu hút mạnh các nguồn vốn trong xã hội để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng; tích cực huy động nguồn lực trong dân và các nguồn vốn khác từ các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp, kết hợp với sử dụng hiệu quả nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia và ngân sách địa phương.

- Tập trung xây dựng hoàn chỉnh các công trình trọng điểm về kết cấu hạ tầng kinh tế kỹ thuật - xã hội ở nông thôn, nhất là hệ thống giao thông, thủy lợi, nước sạch, điện, trường học, viễn thông, internet, các thiết chế văn hóa, chợ nông thôn, các công trình y tế, giáo dục.v.v.

- Hoàn chỉnh trụ sở xã và các công trình phụ trợ; ưu tiên đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng ở các vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung, làng nghề tiêu thủ công nghiệp, các cụm, tuyến dân cư..

HỎI: Lĩnh vực văn hóa - xã hội và môi trường được thực hiện như thế nào trong xây dựng NTM?

DÁP: Đẩy mạnh phát triển giáo dục, y tế, văn hóa và an

sinh xã hội; tăng cường bảo vệ môi trường sinh thái, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Cụ thể trên từng lĩnh vực là:

- Về giáo dục: Nâng cao chất lượng giáo dục; thực hiện phổ cập trung học, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ dưới 5 tuổi; khuyến khích phát triển các nhóm trẻ gia đình ở nông thôn; tạo điều kiện mở các trường tư thục; ưu tiên đầu tư xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng cho nhu cầu giảng dạy và học tập ở nông thôn.

- Về y tế: Tiếp tục đầu tư hoàn thiện mạng lưới y tế tuyến cơ sở đạt chuẩn quốc gia; chú trọng đào tạo chuyên môn nghiệp vụ và giáo dục, rèn luyện y đức cho đội ngũ cán bộ ngành y, nâng cao chất lượng các dịch vụ khám, điều trị bệnh ở tuyến cơ sở, đáp ứng tốt nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; quan tâm đầu tư phát triển y tế dự phòng, đảm bảo đủ khả năng dự báo, giám sát, phát hiện và khống chế dịch bệnh.

- Về văn hóa: Nâng cao chất lượng Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" gắn với xây dựng NTM; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, xây dựng tinh thần làng nghĩa xóm, ý thức trách nhiệm với cộng đồng.

- Về an sinh xã hội: Thực hiện có hiệu quả chính sách an sinh xã hội; chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho các đối tượng chính sách, người có công; xây dựng nhà ở cho hộ nghèo; phấn đấu kéo giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới giảm bình quân 2%/năm; từng bước rút ngắn khoảng cách về phát triển kinh tế - xã hội giữa khu vực nông thôn và thành

thị. Tổ chức thực hiện tốt chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Mời gọi các nhà đầu tư thành lập mới các cơ sở đào tạo nghề, khuyến khích truyền nghề, gắn với việc nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm học tập cộng đồng.

- Về môi trường: Nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của toàn xã hội về bảo vệ môi trường; thực hiện tốt chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; tổ chức tốt việc thu gom, xử lý chất thải từ sản xuất, chăn nuôi và sinh hoạt của nhân dân. Quản lý và bảo vệ bền vững tài nguyên đất, tài nguyên nước, tài nguyên rừng. Thực hiện tốt các giải pháp ứng phó kịp thời, hiệu quả với tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

HỎI: Về công tác quốc phòng và an ninh nông thôn được thực hiện ra sao?

DÁP: Tăng cường lãnh đạo công tác quốc phòng; đảm bảo an ninh nông thôn. Cụ thể là:

- Tập trung lãnh đạo triển khai xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới, lấy xây dựng tiềm lực chính trị tinh thần làm trọng tâm; tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng (đạt 98% trở lên); làm tốt công tác gọi công dân nhập ngũ và quản lý thống nhất nguồn động viên quốc phòng; tăng cường công tác bảo vệ an ninh khu vực trong bờ và ngoài biển khơi.

- Nâng cao tinh thần đoàn kết, lòng yêu nước, tinh thần tự lực自救, tự hào dân tộc; nâng cao chất lượng quản lý, chỉ huy, huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, kịp thời cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả khi có thiên tai xảy ra.

- Thực hiện tốt chương trình quốc gia về phòng chống tội phạm, nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trên lĩnh vực an ninh, trật tự, nhất là tập trung các giải pháp để kiềm chế sự gia tăng của các loại tội phạm hình sự, tai nạn giao thông, tai nạn và tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh nông thôn.

HỎI: Cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội giữ vai trò thế nào trong công cuộc xây dựng NTM?

DÁP: Cấp ủy Đảng, chính quyền nâng cao năng lực lãnh đạo và hiệu quả quản lý; Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội, nhất là phát huy vai trò nòng cốt của Hội Nông dân. Cụ thể là:

- Tập trung xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh; làm tốt công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, nâng cao trình độ lý luận, nhận thức chính trị cho cán bộ cơ sở. Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng, nhất là chi bộ ấp, khu phố, để nơi đây thực sự là hạt nhân lãnh đạo toàn diện ở địa bàn nông thôn.

- Chăm lo cung cấp, kiện toàn tổ chức bộ máy Nhà nước

vững mạnh, tập trung nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý của chính quyền cấp xã, bảo đảm đủ sức quản lý, điều hành và giải quyết tốt những vấn đề phát sinh ở nông thôn.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của khối vận cơ sở, thực hiện tốt quy chế dân vận để tạo ra phong trào quần chúng mạnh mẽ, rộng khắp, tích cực tham gia vào các chương trình, dự án xây dựng NTM; củng cố và phát huy vai trò và hiệu quả hoạt động của Tổ nhân dân tự quản để vận động nhân dân thực hiện quyền làm chủ của mình tham gia công việc chung của cộng đồng.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, nhất là Hội Nông dân tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động theo hướng gần dân, sát cơ sở để hướng dẫn nông dân thực hiện các chủ trương của Đảng và Nhà nước về xây dựng NTM, tham gia các chủ trương về kinh tế hợp tác, các dự án, chương trình phát triển sản xuất nông nghiệp tại địa phương.

HỎI: Để xây dựng NTM được thuận lợi, cần những cơ chế chính sách gì?

ĐÁP: Những cơ chế chính sách về xây dựng NTM sẽ từng bước được hoàn thiện và ban hành. Đó là:

- Cơ chế về huy động vốn để xây dựng NTM; rà soát sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách thu hút đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn tập trung vào các lĩnh vực sản xuất theo các mô hình: kinh tế hợp tác, kinh tế trang trại, phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ, các hình thức liên kết, ưu tiên các dự án phát triển nông nghiệp, công nghệ cao, chế biến hàng nông sản và các dự án sử dụng nhiều lao động để

tạo việc làm và nâng cao thu nhập.

- Chính sách hỗ trợ chi phí đào tạo, chuyển giao công nghệ, chi phí xây dựng và quảng bá thương hiệu, tín dụng ưu đãi để phát triển sản xuất nông nghiệp và ngành nghề nông thôn; chính sách hỗ trợ thiệt hại để khôi phục sản xuất do thiên tai, dịch bệnh. Xây dựng chính sách thu hút cán bộ kỹ thuật, cán bộ có trình độ cao đẳng, đại học về công tác tại xã.

HỎI: Để đạt được mục tiêu trên, trách nhiệm của cán bộ và nhân dân trong xây dựng NTM là gì?

ĐÁP: Cán bộ và nhân dân phải nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm của mình trong thực hiện chương trình xây dựng NTM, cụ thể:

- Quán triệt và nhận thức sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng, nội dung, phương pháp tổ chức thực hiện chủ trương về xây dựng NTM; tích cực đóng góp ý kiến, tham gia các phong trào hành động cách mạng, thi đua xây dựng NTM.

- Gương mẫu tham gia các phong trào xây dựng NTM tại địa phương, đoàn thể mình; đồng thời vận động mọi người cùng hưởng ứng.

- Đảng viên ở xã, ấp phải tham gia phụ trách các mảng công tác; mỗi đoàn thể chủ trì thực hiện một vài nhiệm vụ trong đề án xây dựng NTM.

- Từng cơ quan, đơn vị phải xây dựng phong trào thi đua và cam kết xây dựng NTM bằng những nội dung thiết thực, cụ thể, khả thi./.